

Số: 40 /NQ-HĐND

Buôn Ma Thuột, ngày 14 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
**Về bổ sung kế hoạch đầu tư công nguồn vốn
ngân sách Thành phố năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
KHÓA XII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư các Dự án trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 29/12/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 14/4/2022 của HĐND Thành phố về quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư các Dự án trên địa bàn thành phố; Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 14/4/2022 của HĐND Thành phố về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách Thành phố;

Sau khi xem xét Tờ trình số 176/TTr-UBND ngày 08/04/2022 của UBND Thành phố về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách Thành phố năm 2022; Báo cáo thẩm tra số 261/BC-HĐND ngày 13/4/2022 của Ban Kinh tế - Xã hội; Ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng Nhân dân Thành phố tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách Thành phố năm 2022, cụ thể:

1. Bổ sung kế hoạch vốn năm 2022 là 50.534 triệu đồng từ nguồn thu tiền sử dụng đất, gồm:

- Tăng thu tiền sử dụng đất năm 2021 là 38.405 triệu đồng.
- Thu hồi tiền sử dụng đất đã ứng cho chi thường xuyên là 9.924 triệu đồng.

- Nguồn dự phòng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 là 2.205 triệu đồng.
- 2. Phân bổ cho các dự án: số tiền 50.534 triệu đồng, gồm:
 - 01 dự án đã hoàn thành, số tiền 807 triệu đồng.
 - 04 dự án chuyển tiếp, số tiền 37.798 triệu đồng.
 - 06 dự án chuẩn bị đầu tư (khởi công mới trong năm 2022 khi bảo đảm điều kiện), số tiền 11.929 triệu đồng.

(Theo phụ lục chi tiết đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

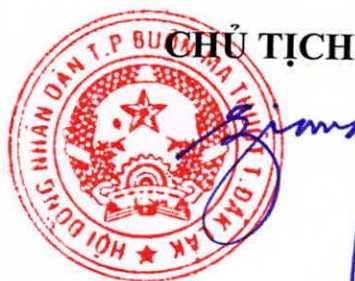
1. Giao Ủy ban Nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết tại các kỳ họp Hội đồng Nhân dân Thành phố.
2. Giao Thường trực Hội đồng Nhân dân, các Ban của Hội đồng Nhân dân, Tổ Đại biểu Hội đồng Nhân dân và Đại biểu Hội đồng Nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.
3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan nêu cao vai trò giám sát đầu tư của cộng đồng, thực hiện theo chức năng được quy định tại Điều 74, 75 Luật Đầu tư công năm 2019.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột khóa XII, kỳ họp Chuyên đề thông qua ngày 14 tháng 4 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận: 

- Như điều 2;
- TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh (báo cáo);
- TT Thành ủy (báo cáo);
- Các Sở: KH&ĐT, TC;
- Các phòng: TC-KH, QLĐT, Tư pháp, TNMT;
- Ban QLDA ĐTXD TP;
- TT PTQĐ TP;
- VP HĐND và UBND TP;
- TT HĐND các phường, xã;
- Lưu: VT(60b).



Từ Thái Giang

Phụ lục A: CHI TIẾT CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022
(Kèm theo Nghị quyết số **40** /NQ-HĐND ngày **14/04/2022** của HĐND thành phố Buôn Ma Thuột)

ĐVT: Triệu đồng

ST T	Tên dự án	Địa điểm	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Tổng mức đầu tư		KH trung hạn 2021- 2025 vốn NSTP	Kế hoạch năm 2022 đã bố trí	Dự kiến bổ sung kế hoạch năm 2022				Kế hoạch năm 2022 sau khi bổ sung	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó: NSTP			Tổng cộng	Trong đó				
									Tăng thu SD đất 2021	Thu hồi từ nguồn chi thường xuyên	Dự phòng kế hoạch đầu tư năm 2021		
	TỔNG CỘNG			244.908	26.886	141.803	3.600	50.534	38.405	9.924	2.205	54.134	
A	DỰ ÁN ĐÃ HOÀN THÀNH			44.542	24.288	807	-	807	-	-	807	807	
I	Lĩnh vực giao thông			44.542	24.288	807	-	807	-	-	807	807	
1	Đường Thủ Khoa Huân, phường Thành Nhất	Phường Thành Nhất	Ban QLDA ĐTXD	44.542	24.288	807		807			807	807	
B	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP			107.868	-	48.498	3.000	37.798	27.874	9.924	-	40.798	
I	Lĩnh vực thủy lợi			35.913	-	13.913	-	13.913	13.913	-	-	13.913	
1	Nâng cấp công trình thủy lợi K'Dun, xã Cư Êbur	Xã Cư Êbur	Ban QLDA ĐTXD	17.307		5.307		5.307	5.307			5.307	
2	Nâng cấp Hồ 201, xã Cư Êbur	Xã Cư Êbur	Ban QLDA ĐTXD	18.606		8.606		8.606	8.606			8.606	
II	Lĩnh vực khác			71.955	-	34.585	3.000	23.885	13.961	9.924	-	26.885	
1	Khu xử lý nước thải tập trung Cụm công nghiệp Tân An 1 và 2, phường Tân An	Phường Tân An	Ban QLDA ĐTXD	44.987		7.617		7.617	7.617			7.617	
2	Mở rộng nghĩa trang xã Hòa Thắng (giai đoạn 1)	Xã Hòa Thắng	UBND xã Hòa Thắng	26.968		26.968	3.000	16.268	6.344	9.924		19.268	
C	DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ (khởi công mới trong năm 2022 khi bảo đảm điều kiện)			92.498	2.598	92.498	600	11.929	10.531	-	1.398	12.529	
I	Lĩnh vực giao thông			41.000	-	41.000	-	4.500	4.500	-	-	4.500	
1	Cải tạo đường từ Tỉnh lộ 5 đi Buôn Đấp Rông, xã Cư Êbur (Giai đoạn 2)	Xã Cư Êbur	UBND xã Cư Êbur	3.500		3.500		1.750	1.750			1.750	Dự kiến khởi công 2022
2	Đường trục chính buôn Kom Leo đến trung tâm xã Hòa Thắng	Xã Hòa Thắng	UBND xã Hòa Thắng	37.500		37.500		2.750	2.750			2.750	Chuẩn bị đầu tư 2022
II	Lĩnh vực Quản lý Nhà nước			5.498	2.598	5.498	600	2.848	1.450	-	1.398	3.448	
1	Lô cốt cổ thủ LC-2017, xã Cư Êbur	Xã Cư Êbur	Ban CHQS thành phố	2.598	2.598	2.598	600	1.398			1.398	1.998	

ST T	Tên dự án	Địa điểm	Chủ đầu tư/Đơn vị đề xuất	Tổng mức đầu tư		KH trung hạn 2021- 2025 vốn NSTP	Kế hoạch năm 2022 đã bố trí	Dự kiến bổ sung kế hoạch năm 2022				Kế hoạch năm 2022 sau khi bổ sung	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó: NSTP			Tổng cộng	Trong đó				
									Tăng thu SD đất 2021	Thu hồi từ nguồn chi thường xuyên	Dự phòng kế hoạch đầu tư năm 2021		
2	Nhà làm việc một cửa, đội thuế, kho lưu trữ UBND xã Hòa Thuận	Xã Hòa Thuận	UBND xã Hòa Thuận	2.900		2.900		1.450	1.450			1.450	Dự kiến khởi công 2022
III	Lĩnh vực khác			46.000	-	46.000	-	4.581	4.581	-	-	4.581	
1	Lát gạch vỉa hè và trồng cỏ lạc tuyến đường Cao Thắng (đoạn từ Nguyễn Hữu Thọ đến Đồng Khởi)	Phường Tân An	Ban QLDA ĐTXD	3.000		3.000		1.500	1.500			1.500	Dự kiến khởi công 2022
2	Nâng cấp hạ tầng đô thị, vỉa hè, cây xanh một số tuyến đường trung tâm thành phố	TP. BMT	Ban QLDA ĐTXD	43.000		43.000		3.081	3.081			3.081	Chuẩn bị đầu tư 2022

Phụ lục B:
KHẢ NĂNG KHAI THÁC THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022 - SAU KHI BỔ SUNG
 (Kèm theo Nghị quyết số **40** /NQ-HĐND ngày **14** /04/2022 của HĐND thành phố Buôn Ma Thuột)

ĐVT: triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán Tỉnh giao	Dự toán thành phố thực hiện	Tăng giảm so với Tỉnh giao	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	Tổng cộng	800.000	1.069.234	269.234	
A	Nguồn thu tiền sử dụng đất được giao đầu năm	800.000	1.018.700	218.700	
I	Từ quỹ đất đấu giá		648.700		
1	Thu đấu giá trong năm 2020 vào ngân sách năm 2021				
2	XD CSHT khu dân cư phường Tân An (3,2ha)		100.000		
3	XD CSHT Khu dân cư phường Tân An (giáp đường Vành đai phía Tây và ĐH Buôn Ma Thuột 5,4ha)		518.700		
4	XD CSHT khu đất Trường Hành chính cũ, phường Ea Tam		30.000		
II	Từ cấp quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất		350.000		
1	Cấp hoặc chuyển mới		200.000		
2	Bố trí Tái định cư (Gồm: các dự án tái định cư 100% như: Thôn 1 Hòa Thắng; TPD 8 Tân Lập, chỉnh trang TDP 6 Tân An...; và các dự án hạ tầng tạo vốn khác có bố trí một phần TĐC)		100.000		
3	Thu nợ		50.000		
III	Các khu đất nhỏ lẻ trong khu dân cư		20.000		
B	Nguồn bổ sung kế hoạch vốn năm 2022 (Nguồn vốn được hưởng sau khi đã phân chia)	-	50.534	-	
1	Tăng thu sử dụng đất năm 2021		38.405		
2	Thu hồi tiền sử dụng đất từ nguồn chi thường xuyên		9.924		
3	Dự phòng kế hoạch đầu tư năm 2021		2.205		



PHỤ BIỂU C:
TỔNG NGUỒN VỐN PHÂN BỐ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 - SAU KHI BỔ SUNG

(Kèm theo Nghị quyết số **40** /NQ-HĐND ngày **19** /04/2022 của HĐND thành phố Buôn Ma Thuột)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung nguồn vốn và phân bổ	Số vốn phân bổ đầu tư công năm 2022			Ghi chú
		Dự toán tính giao	Dự toán thành phố thực hiện	Tăng giảm so với Tính giao	
1	2	3	4	5=4-3	6
	Tổng cộng	643.500	868.994	225.494	
I	Ngân sách tỉnh bổ sung	3.500	3.500	-	
II	Tiền sử dụng đất	640.000	865.494	225.494	
1	Bố trí cho các dự án, công trình...; trong đó:				
-	Bố trí vốn cho các dự án, nội dung đã hoàn thành và chuyển tiếp sang năm 2022		814.934		
-	Kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm		179.955		
-	Vốn dành cho các dự án trọng điểm, cải tạo dòng suối và các dự án cần quan tâm mở mới giai đoạn 2021-2025		231.150		
-	Dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư, dự kiến khởi công mới năm 2022 do phường, xã và các đơn vị đề xuất		192.700		
-	Lĩnh vực quy hoạch		208.229		
-	Lĩnh vực quy hoạch		2.900		
2	Dự phòng, gồm:				
-	Dự phòng Kế hoạch đầu tư năm 2022		50.560		
-	Dự phòng để bổ sung kế hoạch đối với một số dự án, công trình cần thiết khi bảo đảm điều kiện đầu tư		39.460		
-	Dự phòng dự kiến phân bổ chi tiết các nội dung quy hoạch khi được phê duyệt nhiệm vụ		8.250		
-	Dự phòng dự kiến phân bổ chi tiết các nội dung quy hoạch khi được phê duyệt nhiệm vụ		2.850		